

BÀI ÔN LUYỆN VIÔLIMPIC LỚP 3

Bài 1: Tìm số chia trong phép chia có số chia là 6, số dư là số lớn nhất có thể có, thương là 27?.....

Bài 2: Tìm số chia trong phép chia có số bị chia là 128, số dư là 3, thương bằng 5?.....

Bài 3: Tìm y biết:

a) $y \times 5 - 15 = 40$

b) $75 - y \times 5 = 30$

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4: Tìm số bị chia trong phép chia có số dư là 7, số dư là số lớn nhất có thể có, thương bằng 18?.....

Bài 5: Hiệu hai số là 356. Nếu tăng số bị trừ 56 đơn vị và giảm số bị trừ 28 đơn vị thì hiệu mới là?.....

Bài 6: Tổng hai số là 789. Nếu tăng số thứ nhất 76 đơn vị và giảm số hạng thứ hai 59 đơn vị thì tổng mới là.....

Bài 7: Có hai can đựng dầu, can thứ nhất đựng 26l dầu. Can thứ hai bớt đi 3l thì số dầu còn lại ít hơn can thứ nhất 8l. Hỏi can thứ hai đựng bao nhiêu lít dầu?.....

Bài 8: Số viên bi của Bình bằng $\frac{1}{2}$ số viên bi của Tùng. Nếu Tùng cho Minh 4 viên thì số viên bi của hai bạn bằng nhau. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu viên bi?
.....

Bài 9: Trong một phép nhân, khi giữ nguyên thừa số thứ nhất, tăng số thứ hai lên 2 đơn vị thì tích sẽ thay đổi thế nào? (khoanh tròn vào 1 trong 4 đáp án sau)

- A. Tích tăng lên 2 đơn vị.
- B. Tích tăng lên 2 lần
- C. Tích tăng lên 4 lần.
- D. Tích tăng lên một số gấp 2 lần thừa số thứ nhất.

Bài 10: Năm nay con 4 tuổi, 3 năm nữa tuổi bố gấp 7 lần tuổi con. Hỏi năm nay bố bao nhiêu tuổi?.....

Bài 11: Hiện nay bố 40 tuổi và gấp 4 lần tuổi con. Tính tuổi con sau 3 năm nữa?.....

Bài 12: Bác Loan nuôi một số gà, vịt, ngan. Số gà gấp đôi số vịt, số vịt gấp đôi số ngan. Biết nhà bác nuôi 24 con vịt. Số gà và ngan nhà bác Loan là?(khoanh vào 1 trong 4 đáp án sau)

A. 48 con gà, 24 con vịt

B. 48 con gà, 12 con ngan.

C. 12 con gà, 48 con ngan

D. 24con gà, 12 con ngan.

Bài 13: Số bi của Tùng bằng $\frac{1}{3}$ số bi của Dũng. Nếu Dũng cho Tùng 8 viên bi thì số bi của hai bạn bằng nhau. Tìm số bi của mỗi bạn?.....

Bài 14: Có bao nhiêu số có hai chữ số mà hiệu hai chữ số bằng 5?

Bài 15: Có bao nhiêu số có hai chữ số mà tổng các chữ số bằng 9?.....

Bài 16: Tìm số có ba chữ số biết chữ số hàng trăm hơn chữ số hàng chục 6 đơn vị, chữ số hàng chục trừ đi chữ số hàng đơn vị bằng 3.....

Bài 17: Hiệu hai số bằng 56, nếu số bị trừ giảm 6 đơn vị và số trừ tăng 12 đơn vị thì hiệu mới bằng.....

Bài 18: Hai số có tích bằng 135, thừa số thứ nhất bằng 9. Nếu tăng thừa số thứ hai lên 5 đơn vị thì tích tăng đơn vị.

Bài 19: Cho tích $32 \times y$. Nếu tăng thừa y lên 9 đơn vị thì tích tăng..... đơn vị.

Bài 20: Hai số có tích bằng 45. Nếu thêm vào thừa số thứ nhất 4 đơn vị và giữ nguyên thừa số thứ hai thì tích tăng thêm 36 đơn vị. Vậy: Thừa số thứ nhất là.....Thừa số thứ hai là.....

Bài 21: Số bi của Bình bằng $\frac{1}{2}$ số bi của An và bớt 3 viên. Biết rằng An có 30 viên bi. Hỏi Bình có bao nhiêu viên bi?.....

Bài 22: Số bi của Minh bằng $\frac{1}{2}$ số bi của Tùng. Nếu Tùng cho Minh 4 viên thì số bi của hai bạn bằng nhau. Hỏi Minh có bao nhiêu viên bi? Tùng có bao nhiêu viên bi?.....

Bài 23: Một số khi chia cho 5 thì được kết quả là 27. Nếu lấy số đó chia cho 3 thì được kết quả là.....

Bài 24: Hiện nay bố 40 tuổi và con bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố. Tính tuổi con sau 2 năm nữa.....

Bài 25: Một số hết chia cho 7 có thương là 8 . Lấy số đó chia cho 6 được số dư là.....

Bài 26: Nhà bác Loan nuôi 45 con gà. Bác đã bán đi $\frac{1}{3}$ số gà đó. Nhà bác Loan còn lại con gà.

Bài 27: Một đàn gia súc gồm hai loại trâu và bò. Trong đó có 88 con bò. Nếu thêm 3 con trâu nữa thì số trâu bằng $\frac{1}{4}$ số bò. Số trâu của đàn gia súc đó là.....con.

Bài 28: Có hai ngăn sách. Cô giữ thư viện cho lớp 3A mượn $\frac{1}{4}$ số sách ở ngăn thứ nhất và cho lớp 3B mượn $\frac{1}{3}$ số sách ở ngăn thứ hai. Biết rằng số sách hai lớp mượn bằng nhau và bằng 134 quyển. Vậy ngăn thứ nhất có.....quyển sách; ngăn thứ hai có..... quyển sách.

Bài 29: Quãng đường từ nhà An đến trường dài 1km, biết quãng đường này gấp 5 lần quãng đường từ trường đến trạm xe buýt. Để đi từ nhà đến trường An phải đi qua trạm xe buýt. Vậy quãng đường từ nhà An đến trạm xe buýt dài.....m.

Bài 30: Minh có 42 viên bi, sau khi cho Long 6 viên bi thì số bi của Minh gấp 3 lần số bi của Long. Vậy sau khi cho, Minh có...viên bi; Long cóviên bi.

Bài 31: Một phép chia có số chia bằng 9, thương bằng 25, số dư là số lớn nhất có thể có trong phép chia đó. Số bị chia trong phép chia là.....

Bài 32: Lớp 3A có tất cả 32 học sinh, trong đó có $\frac{1}{4}$ số học sinh đạt loại trung bình. Số học sinh khá và giỏi bằng nhau, không có học sinh yếu kém. Vậy số học sinh giỏi của lớp 3A là.....

Bài 33: Thùng to chứa 63 kg gạo, thùng nhỏ chứa số gạo bằng $\frac{1}{9}$ số gạo ở thùng to. Hỏi 2 thùng chứa bao nhiêu ki - lô - gam gạo?.....

Bài 34: Một đơn vị bộ đội gồm 98 người chuẩn bị qua sông. Hỏi bác lái đò cần chở ít nhất bao nhiêu chuyến biết rằng mỗi chuyến đò chỉ chở được 9 người(kể cả bác lái đò).....

Bài 35: Một phép chia hết có thương là 9, nếu giữ nguyên số chia và tăng số bị chia lên 8 đơn vị thì thương mới là 10 và số dư là 3. Số chia và số bị chia lần lượt là.....

Bài 36: Tổng của ba số là 119, biết tổng của số thứ nhất và thứ hai là 67, tổng của số thứ hai và thứ ba là 90. Số thứ nhất, số thứ hai, số thứ ba lần lượt là:.....

Bài 37: Hiện nay con 9 tuổi và con bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố. Cách đây 3 năm tuổi bố hơn tuổi con là:.....

Bài 38: Có hai bao gạo, biết $\frac{1}{4}$ bao gạo thứ nhất bằng 16kg và $\frac{1}{6}$ bao gạo thứ hai bằng 12 kg. Cả hai bao gạo nặng là:.....

Bài 39: Hiện nay mẹ 35 tuổi, tuổi con bằng $\frac{1}{7}$ tuổi mẹ. Vậy 5 năm nữa tuổi mẹ gấp lần tuổi con.

Bài 40: Có 360 quyển sách xếp đều vào 4 tủ, mỗi tủ có 6 ngăn. Vậy mỗi ngăn có quyển sách.

Bài 41: Bác Loan mang 45 quả trứng gà và một số quả trứng vịt, số trứng gà gấp 3 lần số trứng vịt. Tổng số trứng bác Loan đã bán là:.....

Bài 42: Hiện nay tuổi Loan bằng $\frac{1}{6}$ tuổi mẹ và bằng $\frac{1}{8}$ tuổi bố. Biết Loan 5 tuổi. Tuổi bố hơn tuổi mẹ là:.....

Bài 43: Một sân vận động hình chữ nhật có chiều dài 156m, chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Xung quanh sân vận động người ta trồng các cột đèn, hai cột đèn cách nhau 4m. Số cột đèn cần trồng là:.....

Bài 44: Số liền trước của số bé nhất có bốn chữ số là:.....

Bài 45: Hiện nay An 8 tuổi, biết 2 năm nữa tuổi bố An gấp 4 lần tuổi An. Vậy tuổi bố An hiện nay là.... tuổi.

Bài 46: Để đánh số trang một cuốn sách dày 48 trang người ta phải dùng bao nhiêu chữ số ?.....

Bài 47: Số lẻ nhỏ nhất có ba chữ số là:.....

Bài 48: Số lẻ bé nhất có ba chữ số khác nhau là:.....

Bài 49: An nghĩ ra một số. Biết rằng số lớn nhất có ba chữ số ít hơn số An nghĩ là 765. Vậy số An nghĩ là.....

Bài 50: Chu vi một thửa ruộng hình chữ nhật là 130. Chiều rộng bằng $\frac{1}{5}$ nửa chu vi. Chiều dài thửa ruộng đó là.....

Bài 51: Ngày 6 của một tháng là ngày thứ bảy. Ngày thứ ba của tuần thứ tư của tháng đó là ngày.....

Bài 52: Trong một phép chia có số bị chia là số chẵn lớn nhất có ba chữ số. Thương là số lớn nhất có một chữ số. Số chia của phép chia là, số dư của phép chia là.....

Bài 53: Tích của một phép nhân bằng số chẵn nhỏ nhất có bốn chữ số khác nhau. Khi giữ nguyên thừa số thứ nhất và tăng thừa số thứ hai lên 6 lần thì tích mới bằng.....

Bài 54: Điền kết quả thích hợp vào chỗ trong mỗi bài sau:

1. $1452 \times 3 + 2624 \times 3 = \dots\dots\dots$

2. $1206 \times 3 + 1794 \times 3 = \dots\dots\dots$

3. $879 \times 5 + 4 \times 879 + 879 = \dots\dots\dots$

Bài 55: Một khu vườn hình chữ nhật có số đo chiều dài là số chẵn lớn nhất có hai chữ số (tính bằng mét), chiều dài gấp đôi chiều rộng. Xung quanh khu vườn người ta cắm các cọc rào, mỗi cọc cách nhau 7m. Số cọc rào cần có là.....

Bài 56: Cho phép cộng có hai số hạng. Khi tăng số hạng thứ nhất lên 1245 đơn vị và số hạng thứ hai lên 3086 đơn vị thì tổng đã cho tăng thêm..... đơn vị.

Bài 57: Số tự nhiên y có bốn chữ số thoả mãn $4999 \times 2 < y$ là.....

Bài 58: Hai số có tổng bằng 1250 đơn vị. Nếu giảm thừa số thứ nhất đi 452 đơn vị và tăng thừa số thứ hai lên 2315 đơn vị thì tổng mới là.....

Bài 59: Trong một năm, ngày 28 tháng 5 là thứ ba thì ngày thứ bảy của tuần kế tiếp sẽ vào ngày Tháng 6.

Bài 60: Một phép chia có số chia là số chẵn lớn nhất có một chữ số; thương là số lẻ nhỏ nhất có ba chữ số khác nhau còn số dư là số lớn nhất có thể có. Số bị chia của phép chia đó là.....